

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG

Năm báo cáo: 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200236845
- Vốn điều lệ: 3.269.600.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.269.600.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 8A Trần Phú, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng
- Số điện thoại: 031.3859.945
- Số fax: 031.3859.973
- Website: www.haiphongport.com.vn
- Mã cổ phiếu: PHP

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Cảng Hải Phòng do Pháp xây dựng từ năm 1874 và chuyển giao lại cho chính quyền cách mạng năm 1955 sau khi Hải Phòng hoàn toàn được giải phóng.

Ngày 21/3/2956, Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện (Nay là Bộ Giao thông vận tải) Nguyễn Trân đã ký Nghị định số 17/NĐ về việc đặt Cảng Hải Phòng trực thuộc ngành vận tải thủy để phụ trách, quản lý Cảng Hải Phòng.

Ngày 25/6/1965, Cục đường biển Việt Nam có Quyết định số 162/QĐ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của Cảng Hải Phòng.

Từ những năm 1960, Cảng Hải Phòng bắt đầu được xây dựng và cải tạo lại theo thiết kế quy hoạch nâng cấp Cảng Hải Phòng do Liên Xô giúp đỡ. Đến năm 1982, việc xây dựng cải tạo Cảng cơ bản hoàn thành với 11 cầu tàu có tổng chiều dài khoảng 1.750 m tại khu vực Cảng chính, có thể đón tàu 10.000DWT ra vào để xếp dỡ hàng hóa. Từ năm 1960 đến năm 1985, Cảng Hải Phòng còn hình thành thêm khu vực Cảng Vật Cách, khu vực Cảng Đoạn Xá và Cảng Chùa Vẽ.

Ngày 11/3/1993, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 376/QĐ/TCCB-LĐ thành lập lại Doanh nghiệp Nhà nước Cảng Hải Phòng.

Tháng 6 năm 2008, Cảng Hải Phòng chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước theo Quyết định số 3088/QĐ-BGTVT ngày 12/10/2007 của Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 4/2/2013, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định số 276/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012-2015.

Ngày 15/3/2013, Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 103/QĐ-HHVN về việc phê duyệt danh sách các đơn vị thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thực hiện cổ phần hóa trong đó có Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng.

Ngày 8/4/2014, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 118/QĐ-HHVN về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng thành công ty cổ phần.

Ngày 04/7/2014, Cảng Hải Phòng đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 5, hoàn tất việc chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng sang hình thức công ty cổ phần. Cảng Hải Phòng được cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 ngày 18/7/2014.

Ngày 12/08/2015 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng bắt đầu niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán: PHP.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh:

- o Bốc xếp hàng hóa
- o Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ và đường thủy nội địa
- o Cho thuê kho bãi, văn phòng
- o Môi giới thuê tàu biển; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; dịch vụ giao nhận, kiểm đếm, nâng hạ hàng hóa; dịch vụ khai thuê hải quan.
- o Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa
- o Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- o Sửa chữa container; dịch vụ vệ sinh container
- o Giáo dục nghề nghiệp
- o Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá.
- o Lai dắt và hỗ trợ tài biển
- o Sửa chữa máy móc, thiết bị
- o Xây dựng công trình kỹ thuật, dân dụng, cầu tàu, bến bãi
- o Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- o Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,..)
- o Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm quầy bar)

3.2. Địa bàn kinh doanh: Tại thành phố Hải Phòng

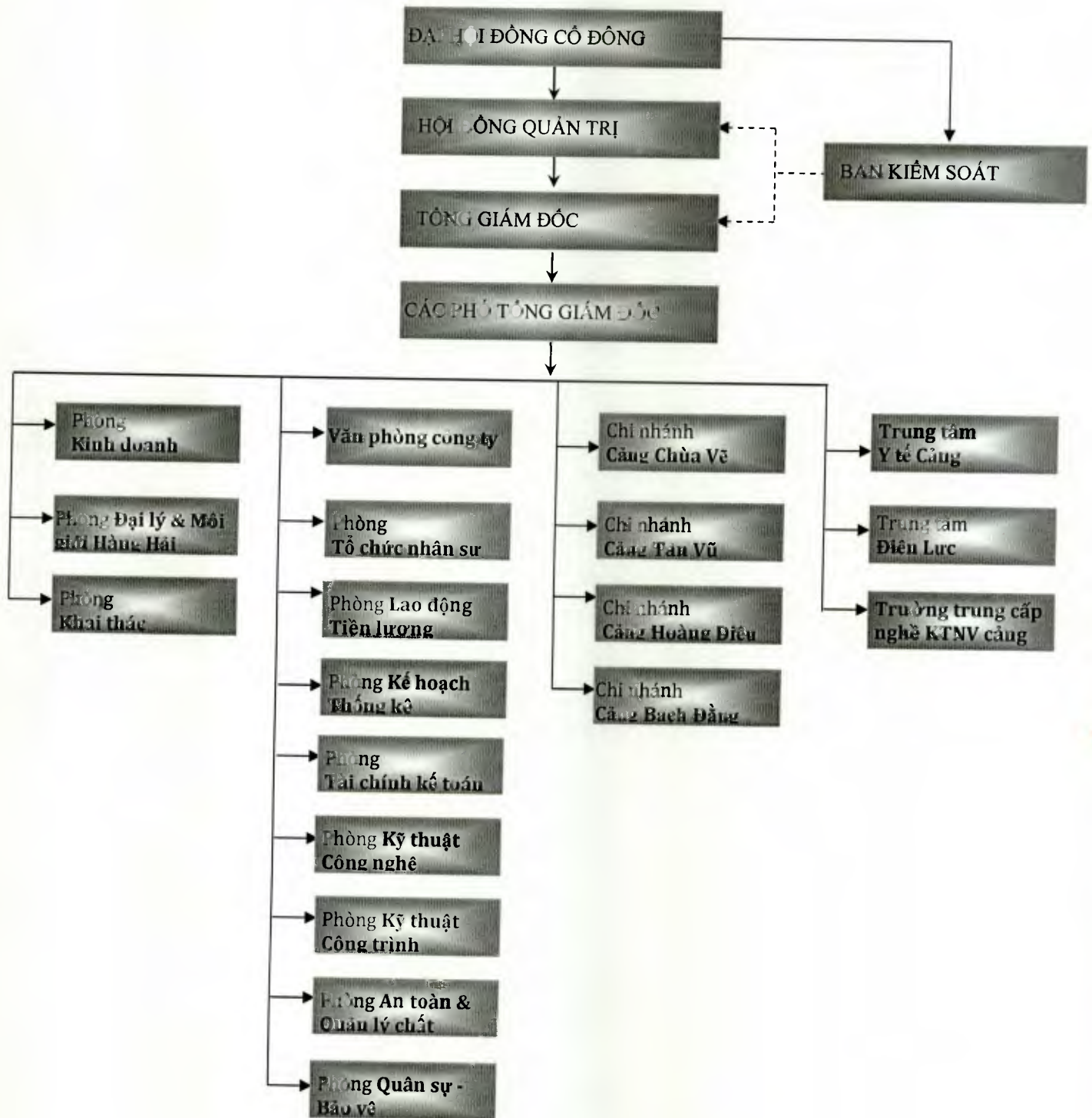
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị: Mô hình quản trị của Công ty cổ phần Cảng hải Phòng gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, các Chi nhánh, các Phòng ban chức năng, các doanh nghiệp Cảng Hải Phòng có vốn góp.



4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

SO ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG



4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

4.3.1. Danh sách Công ty con của Công ty Cảng Hải phòng

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	VĐL Tr (đồng)	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Công ty Cổ Phần Lai dất và vận tải Cảng Hải Phòng	Số 4 Lý Tự Trọng, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	- Bốc xếp hàng hóa, bảo quản, giao nhận hàng hóa - Dịch vụ chuyển tải hàng hóa - Cho thuê tàu lai - Hoạt động cứu hộ phương tiện vận tải thủy - Hoạt động tàu lai đưa tàu cập bến cảng - Trục vớt tàu thuyền - Kinh doanh kho bãi	27.000	1.620.000	60
2	Công ty Cổ Phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ	Cảng Đình Vũ, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng	- Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa; Kinh doanh kho, bãi; Vận tải hàng hóa đa phương thức. Dịch vụ hàng hải; Dịch vụ kho vận, dịch vụ kho ngoại quan và dịch vụ hàng chuyên khẩu, quá cảnh.	400.000	20.400.000	51

4.3.1. Danh sách Công ty mà Cảng Hải Phòng liên doanh, liên kết thông qua công ty con là Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ:

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	VĐL đăng ký Tr.đồng	VĐL thực góp Tr.đồng	Tỷ lệ năm giữ gián tiếp thông qua công ty con (%)
1	Công ty Cổ Phần Tiếp Vận Đình Vũ	KCN Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Kho bãi, bốc xếp, lưu kho, vận tải hàng	30.000	30.000	23,26
2	Công ty TNHH Tiếp vận SITC – Đình Vũ	Cảng Đình Vũ, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng	Kho bãi, bốc xếp, lưu kho, vận tải hàng	252.241	252.241	26,01

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - o Phát huy truyền thống, giữ vững thương hiệu Cảng Hải Phòng - Cảng chủ lực của miền Bắc đất nước; đảm bảo xây dựng và phát triển Cảng Hải Phòng theo đúng định hướng, tạo sự ổn định và phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu; giữ vững và phát triển thị trường, ổn định việc làm và thu nhập của người lao động. Bảo toàn và phát triển vốn
 - o Đổi mới hệ thống quản trị; Mở rộng các dịch vụ để tạo thành sức mạnh tổng hợp tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng; Cơ cấu lại lao động, đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Công ty đã có kế hoạch đầu tư chiều sâu giai đoạn 2 và giai đoạn 3 tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ, dự án mở rộng tại khu vực Lạch

Huyện - Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng. Ngoài ra, Cảng Hải Phòng sẽ tích cực tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực để mở rộng khả năng khai thác cảng.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Cam kết áp dụng và duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2004. Tuân thủ các quy định về môi trường theo luật định, sử dụng tiết kiệm trong sản xuất (điện, nước, nguyên nhiên vật liệu, ...)

6. Các rủi ro:

- Giao thông sau Cảng vẫn trong quá trình xây dựng gây ùn tắc giao thông nhất là tuyến đường từ Ngã ba Cảng Chùa Vẽ đi Đình Vũ.
- Cạnh tranh giữa các cảng ngày càng gay gắt, nhất là mặt hàng container do nhóm cảng container đưa vào khai thác.
- Thành phố Hải Phòng đang trong quá trình thực hiện đầu tư các cầu bắc qua Sông Cấm, các tàu có trọng tải lớn phải di chuyển xuống khai thác tại khu vực Đình Vũ làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2015

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng toàn thể cán bộ công nhân viên lao động, Cảng Hải Phòng đã vượt qua khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cụ thể như:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của năm 2015 đặc biệt là lợi nhuận.
- Công tác niêm yết cổ phiếu Cảng Hải Phòng trên sàn giao dịch đã hoàn thành đúng tiến độ;
- Nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, từng bước hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành doanh nghiệp;
- Đổi mới tác phong làm việc, tăng cường chăm sóc khách hàng, mở rộng thị trường và nâng cao giá trị thương hiệu của Cảng Hải Phòng;
- Triển khai thực hành tiết kiệm trong toàn Công ty, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Thực hiện tốt chủ trương phát triển Cảng xanh, văn minh, hiện đại;
- Thực hiện bảo toàn vốn cho doanh nghiệp và đầu tư có trọng điểm, có hiệu quả.
- Đảm bảo thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông như đã cam kết;
- Tích cực tham gia đóng góp cho cộng đồng, xã hội dưới nhiều hình thức, chung tay góp sức xây dựng thành phố văn minh, giàu mạnh.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

2.1.1. Tổng Giám đốc Nguyễn Hùng Việt

- ❖ Giới tính : Nam
- ❖ Sinh ngày : 24/08/1958
- ❖ Quốc tịch : Việt Nam
- ❖ Dân tộc : Kinh
- ❖ CMND/Hộ chiếu : 013.053.794 Ngày cấp: 8/4/2008 Nơi cấp: CA Hà Nội
- ❖ Quê quán : Xã Minh Quân, Huyện Trấn Yên, Tỉnh Yên Bái
- ❖ Nơi ở hiện nay : Số 37B/2 Nguyễn Ngọc Nại - Thanh Xuân - Hà Nội
- ❖ Điện thoại liên hệ : 0313 859 953
- ❖ Trình độ văn hóa : 12/12.
- ❖ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển
- ❖ Quá trình công tác:
 - 12/1978 ÷ 06/1987 - Cảng Hải Phòng - Công nhân lái cần trục đế
 - 07/1987 ÷ 03/2000 - Cảng Hải Phòng - Cán bộ đoàn chuyên trách
 - 04/2000 ÷ 10/2003 - Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Chánh Văn phòng Công đoàn
 - 11/2003 ÷ 10/2005 - Tổng Công ty xây dựng đường thủy - Trưởng phòng, trợ lý Tổng Giám đốc
 - 10/2005 ÷ 06/2009 - Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Phó Trưởng ban Tổ chức tiền lương, trợ lý Chủ tịch Hội đồng thành viên
 - 07/2005 ÷ 03/2011 - Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Tổ chức tiền lương
 - 04/2011 ÷ 10/2013 - Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty
 - 10/2013 ÷ 06/2014 - Cảng Hải Phòng - Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty
 - 07/2014 ÷ đến nay - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty
- ❖ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Thành viên điều hành Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ
- ❖ Số cổ phiếu PHP nắm giữ tại 31/12/2015:
 - Sở hữu: 25.500 cổ phiếu tương đương 0,008% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: 29.426.400 cổ phiếu tương đương 9% vốn điều lệ (Đại diện cổ phần của Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam)

2.1.2. Phó Tổng Giám đốc Bùi Chiến Thắng

- ❖ Giới tính : Nam
- ❖ Sinh ngày : 23/08/1956
- ❖ Quốc tịch : Việt Nam
- ❖ Dân tộc : Kinh
- ❖ CMND/Hộ chiếu : 030085393 Ngày cấp: 20/9/2010 Nơi cấp: CA Hải phòng
- ❖ Quê quán : Xã Tân Thành, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định
- ❖ Nơi ở hiện nay : Số 12/67 Phố Cát Cụt, Lê Chân, Hải Phòng
- ❖ Điện thoại liên hệ : 0313 797 699
- ❖ Trình độ văn hóa : 12/12.
- ❖ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển; Cử nhân Luật
- ❖ Quá trình công tác:

10/1976 ÷ 04/1979 - Xí nghiệp xếp dỡ III - Công nhân, nhân viên nghiệp vụ
05/1979 ÷ 08/1997 - Cảng Hải Phòng - Chuyên viên phòng Lao động tiền lương
08/1997 ÷ 09/1998 - Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Lao động tiền lương
09/1998 ÷ 10/2007 - Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Lao động tiền lương
10/2007 ÷ 06/2014 - Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc
07/2014 ÷ đến nay - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Ủy viên Hội đồng quản trị,
Phó Tổng Giám đốc

- ❖ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc - Thành viên điều hành Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ
- ❖ Số cổ phiếu PHP nắm giữ tại 31/12/2015:
 - Sở hữu: 13.700 cổ phiếu tương đương 0,004% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: 29.426.400 cổ phiếu tương đương 9% vốn điều lệ (Đại diện cổ phần của Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam)

2.1.3. Phó Tổng Giám đốc Trương Văn Thái:

- ❖ Giới tính : Nam
- ❖ Sinh ngày : 25/05/1958
- ❖ Quốc tịch : Việt Nam
- ❖ Dân tộc : Kinh
- ❖ CMND/Hộ chiếu : 030670404 Ngày cấp: 02/6/2004 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- ❖ Quê quán : Xã Nghĩa Thịnh, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định
- ❖ Nơi ở hiện nay : Lô A1-2, Dự án 8A Đường Lê Hồng Phong, Ngô Quyền Hải Phòng
- ❖ Điện thoại liên hệ : 0313 551 845
- ❖ Trình độ văn hóa : 12/12
- ❖ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý và Điều hành cảng biển,
Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân Anh Văn
- ❖ Quá trình công tác:
 - 08/1979 ÷ 12/1989 - Cảng Hải Phòng - Cán bộ điều hành sản xuất
 - 01/1990 ÷ 12/1993 - Cảng Hải Phòng - Thư ký Tổng hợp
 - 01/1993 ÷ 05/1995 - Ban quản lý dự án Cảng Hải Phòng - Phó Chủ nhiệm điều hành
 - 05/1995 ÷ 03/1998 - Ban quản lý dự án - Cảng Hải Phòng - Phó Chủ nhiệm điều hành
 - 03/1998 ÷ 05/2003 - Ban quản lý dự án Cảng Hải Phòng - Chủ nhiệm điều hành dự án
 - 05/2003 ÷ 06/2014 - Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc
 - 07/2014 ÷ đến nay - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Ủy viên Hội đồng quản trị,
Phó Tổng Giám đốc
- ❖ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc - Thành viên điều hành Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam.
- ❖ Số cổ phiếu PHP nắm giữ tại 31/12/2015:
 - Sở hữu: 3.400 cổ phiếu tương đương 0,001% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu: 29.426.400 cổ phiếu tương đương 9% vốn điều lệ (Đại diện cổ phần của Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam)

2.1.4. Phó Tổng Giám đốc Cao Trung Ngoan:

- ❖ Giới tính : Nam
- ❖ Sinh ngày : 01/01/1960
- ❖ Quốc tịch : Việt Nam
- ❖ Dân tộc : Kinh
- ❖ CMND/Hộ chiếu : 030880925 Ngày cấp: 27/9/2014 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- ❖ Quê quán : Thái Thủy - Thái Thủy - Thái Bình
- ❖ Nơi ở hiện nay : Số 316 Đường Lê Lợi, Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng
- ❖ Điện thoại liên hệ : 0313 859 168
- ❖ Trình độ văn hóa : 12/12.
- ❖ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Kỹ sư Kinh tế vận tải biển; Cử nhân Nga văn.
- ❖ Quá trình công tác:
 - 11/1981 ÷ 06/2001 - Cảng Hải Phòng - Cán bộ nhiệm vụ
 - 06/2001 ÷ 01/2003 - Cảng Hải Phòng - Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ & Vận tải Đình Vũ
 - 01/2003 ÷ 02/2006 - Cảng Hải Phòng - Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ & Vận tải Bạch Đằng
 - 02/2006 ÷ 01/2007 - Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Lao động tiền lương
 - 02/2007 ÷ 11/2008 - Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Hành chính quản trị
 - 11/2008 ÷ 04/2011 - Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Khai thác
 - 04/2011 ÷ 06/2014 - Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc
 - 07/2014 ÷ đến nay - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc
- ❖ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc - Thành viên điều hành Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng.
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại 31/12/2014:
 - Sở hữu: 12.600 cổ phiếu tương đương 0,004% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: 29.426.400 cổ phiếu tương đương 9% vốn điều lệ (Đại diện cổ phần của Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam)

2.1.5. Phó Tổng Giám đốc Phan Tuấn Linh:

- ❖ Giới tính: Nam
- ❖ Sinh ngày: 28/12/1975
- ❖ Quê quán: Xã Đức Yên, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh
- ❖ Nơi ở hiện nay : 103 - Lô A Chung cư Cát Bi - Hải An - TP. Hải Phòng
- ❖ Ngày vào Đảng : 30/11/2002 Ngày chính thức: 30/11/2003
- ❖ Trình độ : Đại học
- Chuyên môn : Kỹ sư máy tàu thủy (TN Năm 1998 tại Đại học Hàng hải)
- Chính trị : Trung cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ : Anh văn C
- Bồi dưỡng : Kiến thức Giám đốc doanh nghiệp; Kiến thức Quản lý nhà nước - Chương trình chuyên viên; Kiến thức quốc phòng an ninh;
- ❖ Chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Cảng Hải Phòng, Bí thư chi bộ, Trưởng phòng - Phòng Kỹ thuật Công nghệ.

- ❖ Quá trình công tác:
 - 08/1996 - 11/1999 - Cán bộ kỹ thuật - Công ty Trafedil - Hải Phòng
 - 11/1999 - 08/2000 - Cán bộ kỹ thuật - XNXD & Vận tải thủy - Cảng Hải Phòng
 - 08/2000 - 05/2004 - Chuyên viên phòng Kế hoạch Đầu tư - Cảng Hải Phòng
 - 05/2004 - 12/2004 - Chuyên viên phòng Đầu tư và đổi mới công nghệ - Cảng Hải Phòng
 - 12/2004 - 02/2007 - Chuyên viên phòng Kỹ thuật công nghệ - Cảng Hải Phòng
 - 02/2007 - 07/2008 - Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ - Cảng Hải Phòng
 - 07/2008 - 04/2012 - Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng
 - 04/2012 - 06/2013 - Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng
 - 06/2013 - 06/2014 - Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng
 - 07/2014 - 09/2015 - Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
 - 07/2012 - nay - Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
 - 05/2015 - nay - Bí thư chi bộ Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
 - 07/2015 - nay - Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Cảng Hải Phòng - Khoá 29
 - 09/2015 - nay - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

- ❖ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc - Thành viên điều hành Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- ❖ Số cổ phiếu PHP nắm giữ tại 31/12/2015:
 - Sở hữu: 14.000 cổ phiếu tương đương 0,0004% vốn điều lệ.

2.1.6. Phó Tổng Giám đốc Phạm Hồng Minh:

- ❖ Giới tính: Nam
- ❖ Sinh ngày: 23/09/1975
- ❖ Quê quán: Xã Tự Tân, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình
- ❖ Nơi ở hiện nay: Số 17/39 Cát Cụt - P. An Biên - Lê Chân - TP. Hải Phòng
- ❖ Ngày vào Đảng: 31/08/2000 Ngày chính thức: 31/08/2001
- ❖ Trình độ: Thạc sỹ.
Chuyên môn :
 - + Thạc sỹ ngành Kỹ thuật (TN Năm 2004 tại Đại học Hàng hải)
 - + Kỹ sư Công trình thủy (TN năm 1997 tại Đại học Hàng Hải)
 - + Cử nhân kinh tế (TN năm: 2002 tại Đại học KHXH&NV)
- Chính trị : Trung cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ : Cử nhân Anh văn
- Bồi dưỡng : Kiến thức Giám đốc doanh nghiệp; Kiến thức Quản lý nhà nước - Chương trình chuyên viên; Kiến thức quốc phòng an ninh;
- ❖ Quá trình công tác:
 - 11/1997 - 09/2001 - Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Công trình - Cảng Hải Phòng
 - 09/2001 - 12/2010 - Phó Trưởng phòng Kỹ thuật Công trình - Cảng Hải Phòng
 - 12/2010 - 09/2015 - Trưởng phòng Kỹ thuật Công trình - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng

- 09/2005 - 05/2010 - Phó bí thư chi bộ phòng Kỹ thuật Công trình - Cảng Hải Phòng
 - 05/2010 - Nay - Bí thư chi bộ phòng Kỹ thuật Công trình - Cảng Hải Phòng
 - 08/2010 - 07/2015 - Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty Khoa 28 Nhiệm kỳ 2010 - 2015 - Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng (nay là Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng)
 - 07/2015 - nay - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Công ty Khoa 29 Nhiệm kỳ 2015 - 2020 - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
 - 09/2015-nay - Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
- ❖ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc -Thành viên điều hành Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
 - ❖ Số cổ phiếu PHP nắm giữ tại 31/12/2015:
 - Sở hữu: 10.000 cổ phiếu tương đương 0,003% vốn điều lệ.

2.1.7. Kế toán trưởng Trần Thị Thanh Hải:

- ❖ Giới tính : Nữ
- ❖ Sinh ngày : 27/12/1970
- ❖ Quốc tịch : Việt Nam
- ❖ Dân tộc : Kinh
- ❖ CMND/Hộ chiếu : 030771307 Ngày cấp:4/7/2012 Nơi cấp: CA Hải Phòng
- ❖ Quê quán : Xã Bình Minh, Huyện Nam Trực, Nam Định
- ❖ Nơi ở hiện nay : Số 1B A12 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng
- ❖ Điện thoại liên hệ : 0313 859 902
- ❖ Trình độ văn hóa : 12/12
- ❖ Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Ngành kế toán
- ❖ Quá trình công tác:
 - 08/1993 ÷ 01/1998 - Ban TCKT, XNXD & Vận tải thủy - Cảng Hải Phòng- Nhân viên kế toán,
 - 02/1996 ÷ 06/1999 - Phòng kiểm toán nội bộ - Cảng Hải Phòng - Kiểm toán viên
 - 07/1999 ÷ 04/2002 - XNXD & Vận tải thủy - Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng Ban TCKT
 - 05/2002 ÷ 12/2002 - XN sửa chữa cơ khí - Cảng Hải Phòng - Trưởng Ban TCKT
 - 01/2003 ÷ 03/2004 - Phòng TCKT - Cảng Hải Phòng- Chuyên viên Kế toán tổng hợp
 - 04/2004 ÷ 11/2013 - Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng TCKT
 - 12/2013 ÷ 06/2014 - Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng thành viên, Kế toán Trưởng
 - 07/2014 ÷ đến nay - Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng - Ủy viên Hội đồng quản trị, Kế toán Trưởng
- ❖ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ
- ❖ Số cổ phiếu PHP nắm giữ tại 31/12/2015:
 - Sở hữu: 12.000 cổ phiếu tương đương 0,004% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: 29.426.400 cổ phiếu tương đương 9% vốn điều lệ (Đại diện cổ phần của Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam)

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2015 Công ty bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc bao gồm:

- Ông Phan Tuấn Linh – Theo Quyết định số 3085/QĐ-CHP ngày 23/09/2015
- Ông Phạm Hồng Minh – Theo Quyết định số 3089/QĐ-CHP ngày 23/09/2015

2.3. Số lượng cán bộ, công nhân viên (Tính đến 31/12/2015): 3.390 người (trong đó 2.579 nam và 811 nữ).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư:

Trong năm 2015, Cảng Hải Phòng đã tập trung triển khai các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua; đồng thời tiến hành rà soát, điều chỉnh các dự án cho phù hợp với thực tế. Các dự án hoàn thành đưa vào khai thác đều đạt hiệu quả cao.

Về đầu tư cơ sở hạ tầng: Tập trung đầu tư hoàn thiện các công trình thuộc dự án Cảng Đình Vũ - Giai đoạn II, Giai đoạn III; Dự án bãi chứa hàng hậu phương bến 5,6 Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Dự án đường RTG trên bãi tiền phương sau bến Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Dự án Hệ thống cấp điện chi nhánh Cảng Tân Vũ; Dự án Bãi hậu phương giáp công 2 và nhà đội cơ giới chi nhánh Cảng Tân Vũ; Dự án đường RTG (giai đoạn II) Chi nhánh Cảng Tân Vũ và một số dự án đầu tư nhỏ như nhà thủ tục Hải quan và thủ tục kho hàng khu vực công 6 làn Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ, Đúc tấm chắn hàng rời chi nhánh Cảng Hoàng Diệu, Bãi rửa container và hệ thống xử lý nước thải Chi nhánh Cảng Tân Vũ.

Về đầu tư thiết bị: Tiếp nhận, bàn giao và đưa vào sử dụng 06 cần trục giàn RTG tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ; 04 xe xúc đào cho Chi nhánh Cảng Hoàng Diệu và Chùa Vẽ. Triển khai Gói thầu mua sắm 02 chiếc cần trục giàn QC phục vụ xếp dỡ tại cầu 5- Chi nhánh Cảng Tân Vũ; Triển khai các Dự án: Đầu tư 05 xe nâng hàng forklift cho CN Cảng Chùa Vẽ và Hoàng Diệu; Đầu tư 03 chiếc gầu ngoạm hoa thị dung tích 2,5m³ cho CN Cảng Hoàng Diệu; Đầu tư 04 khung cầu cho CN Cảng Tân Vũ.

Về đầu tư công nghệ thông tin: Hoàn thiện thủ tục Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật thông tin kết nối DGPS tại CN Cảng Tân Vũ; Nâng cấp Website Cảng Hải Phòng. Rà soát kế hoạch đầu tư hệ thống CNTT tại CN Cảng Tân Vũ.

Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư năm 2015 thực hiện 227,75 tỷ đồng đạt 47% kế hoạch năm 2015 (484,52 tỷ đồng), và đạt 54,8% so với kế hoạch đã được điều chỉnh (415,49 tỷ đồng). Trong đó đầu tư cơ sở hạ tầng đạt 36,8% kế hoạch năm, đầu tư thiết bị đạt 98,3% kế hoạch năm.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Dự án đầu tư	Kế hoạch năm 2015 (Đ/chính)	Thực hiện năm 2015	So sánh TH/KH2015 (%)
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	180,00	66,18	36,8
2	Đầu tư phương tiện thiết bị	163,41	160,61	98,3
3	Đầu tư công nghệ thông tin	72,08	0,96	1,3
Tổng cộng		415,49	227,75	54,8

Việc thực hiện các dự án đầu tư năm 2015 đạt 54,8% so với kế hoạch do trong năm 2015 Cảng Hải Phòng thực hiện rà soát, điều chỉnh, dẫn tiến độ một số dự án công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng phù hợp với thực tế và yêu cầu của sản xuất.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

3.2.1. Công ty Cổ Phần Lai dất và vận tải Cảng Hải Phòng

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Doanh thu: 81.328.355.760 đồng
- Chi phí: 76.139.130.116 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 5.189.225.644 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 4.017.236.002 đồng
- Cổ tức: 10% vốn điều lệ

Tình hình tài chính:

- Tổng tài sản tính đến 31/12/2015: 46.092.288.343 đồng.
- Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2015: 13.871.652.341 đồng
- Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2015: 32.220.636.002 đồng

3.2.2. Công ty Cổ Phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Sản lượng 620.062 teu
- Doanh thu: 700,802 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 310,551 tỷ đồng.
- Cổ tức năm 2015: 70% vốn điều lệ.

Tình hình tài chính:

- Tổng tài sản tính đến 31/12/2015: 1.115.277.845.928 đồng
- Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2015: 176.106.567.291 đồng
- Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2015: 939.171.278.637 đồng

3.2.3. Công ty Cổ Phần Tiếp Vận Đình Vũ

Kết quả sản xuất kinh doanh 2015:

- Doanh thu: 78.659.712.711 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 12.306.467.318 đồng

Tình hình tài chính:

- Tổng tài sản tính đến 31/12/2015: 55.520.122.025 đồng.
- Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2015: 13.165.664.417 đồng
- Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2015: 42.354.457.608 đồng

3.2.4. Công ty TNHH Tiếp vận SITC – Đình Vũ

Kết quả sản xuất kinh doanh 2015:

- Doanh thu: 160.143.486.456 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 42.188.910.811 đồng

Tình hình tài chính:

- Tổng tài sản tính đến 31/12/2015: 337.474.942.217 đồng.
- Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2015: 15.780.807.641 đồng
- Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2015: 320.694.134.576 đồng

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tỷ lệ 2015/2014 (%)
Tổng giá trị tài sản	4.747.343.480.188	4.941.192.097.303	104,08%
Doanh thu thuần	1.390.131.806.792	1.677.767.531.241	120,69%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	474.622.670.027	448.760.502.040	94,55%
Lợi nhuận khác	1.502.415.183	1.956.369.297	130,21%
Lợi nhuận trước thuế	(*)476.125.085.210	450.716.871.337	94,66%
Lợi nhuận sau thuế	409.134.300.954	355.764.372.759	86,96%

(*) Ghi chú: Lợi nhuận năm 2014 ghi nhận trong báo cáo tài chính bao gồm cả các khoản sau:

- Cảng Hải Phòng phải hoàn nhập trích trước chi phí sửa chữa lớn **101,7 tỷ đồng** trước khi chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần.
- Cổ tức năm 2014 nhận được từ công ty CP Đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ là 173,4 tỷ đồng, trong đó cổ tức trả bằng cổ phiếu tương đương **102 tỷ đồng**.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,14	1,92	
	Hệ số thanh toán nhanh	2,11	1,89	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,28	0,27	
	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,38	0,37	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	40,61	42,00	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	0,29	0,21	
Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	0,12	0,10	
Hệ số LNST/ Tổng tài sản	0,09	0,07	
Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,34	0,27	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 326.960.000 cổ phần.

Loại cổ phần lưu hành: Cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông		Số cổ phần	Tỷ lệ	Tổng
1	Trong nước	Cá nhân	15.500.500	4,74%	99,85%
		Tổ chức	310.958.200	95,11%	
2	Nước ngoài	Cá nhân	19.500	0,01%	0,15%
		Tổ chức	481.800	0,14%	
Tổng cộng			326.960.000	100%	100%

Danh sách cổ đông nước ngoài

STT	QUỐC TỊCH	HỌ TÊN	ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ(10)	SỐ CP	CN/TC
1	China	Han Yanyong	22A2401 Lanxing Wanxiangcheng, No.98 Qingdao Middle Road, Weihai, Shandong, China	4.400	Cá nhân
2	Japan	KATO TAKANORI	36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan	100	Cá nhân
3	China	Li Minghua	Lan Xing Wan Xiang Cheng, 22A-2401, No.98 Qingdao Zhong Lu, Jingqu, Weihai, Shandong, 264205, China	10.000	Cá nhân
4	Japan	Yozo Munakata	4-31-9 Yoga, Setagaya-ku, Tokyo Japan	5.000	Cá nhân
5	United Kingdom	CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD	Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom	2.600	Tổ chức
6	Cayman IsI	DCG ASIA VALUE MASTER FUND	WALKER HOUSE, GEORGE TOWN, GRAND CAYMAN KY1-9005, CAYMAN ISLANDS	313.500	Tổ chức
7	Malaysia	EMPLOYEES PROVIDENT FUND BOARD	EPF Building Jalan Raja Laut 50350 Kuala Lumpur Malaysia	140.400	Tổ chức
8	Luxembourg	FRANKLIN TEMPLETON INVESTMENT FUNDS-TEMPLETON ASEAN FUND	8A Rue Albert Borschette L-1246 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg	25.300	Tổ chức

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Căn cứ công văn số 7987/UBCK-PTTT ngày 28/12/2015 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chuyển nhượng cổ phiếu PHP và hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phiếu PHP, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo đã thực hiện chuyển quyền sở hữu số lượng 6.940.023 cổ phiếu PHP từ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - Công ty TNHH Một thành viên sang Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Ngày hiệu lực chuyển quyền 29/12/2015.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

3.1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

3.1.1. Thuận lợi và khó khăn trong năm 2015

a. Thuận lợi:

- Cơ sở vật chất kỹ thuật của Cảng Hải Phòng đã được đầu tư đúng hướng và đã phát huy tác dụng.
- Các kết quả bước đầu về đổi mới quản trị, cơ cấu lại Công ty đã dần dần phù hợp với mô hình Công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn.
- Kinh tế vĩ mô, Kinh tế thành phố Hải Phòng phát triển đã tác động đến sản xuất kinh doanh của Cảng.
- Sự hợp tác chặt chẽ của các khách hàng đã tạo điều kiện cho Cảng Hải Phòng vượt qua được những khó khăn thách thức.
- Đã nhận được sự quan tâm của Nhà nước, các Bộ, ngành, thành phố Hải Phòng, sự chỉ đạo của Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam trong việc giải quyết các vướng mắc khó khăn trong quá trình SXKD.
- Tình hình an ninh trật tự được giữ vững, thu nhập CBCNV tăng trưởng khá. Tập thể lãnh đạo cảng cùng toàn thể cán bộ công nhân viên quyết tâm cao vượt qua mọi thử thách để hoàn thành nhiệm vụ của năm 2015.

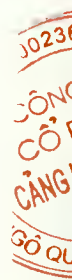
b. Khó khăn

- Giao thông sau Cảng vẫn trong quá trình xây dựng gây ùn tắc giao thông nhất là tuyến đường từ Ngã ba Cảng Chùa Vẽ đi Đình Vũ.
- Cạnh tranh giữa các cảng ngày càng gay gắt, nhất là mặt hàng container do nhóm cảng container đưa vào khai thác.
- Thành phố Hải Phòng đang trong quá trình thực hiện đầu tư các cầu bắc qua Sông Cấm, các tàu có trọng tải lớn phải di chuyển xuống khai thác tại khu vực Đình Vũ làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng.

3.1.2. Kết quả thực hiện sản lượng, doanh thu, lợi nhuận:

a. Sản lượng hàng hoá thông qua

- Tổng sản lượng hợp nhất toàn Công ty thực hiện 32,05 triệu tấn tăng 22,3% so với thực hiện năm 2014 (26,2 triệu tấn) và chiếm khoảng 45% thị phần khu vực Hải Phòng.



- Trong đó: Công ty mẹ Cảng Hải Phòng thực hiện 23,75 triệu tấn đạt 101,1% kế hoạch năm 2015 (23,5 triệu tấn) và tăng 20,2% so với năm 2014 (19,75 triệu tấn).

b. Doanh thu:

- Doanh thu hợp nhất: Thực hiện 2.441,51 tỷ đồng tăng 16,2% so với thực hiện năm 2014 (2.100,3 tỷ đồng).
- Trong đó: Riêng Công ty mẹ Cảng Hải Phòng: Doanh thu thực hiện 1.791,89 tỷ đồng đạt 104,2% kế hoạch (1.720 tỷ đồng) và tăng 7,4% so với thực hiện năm 2014 (1.668,25 tỷ đồng), trong đó doanh thu từ khai thác Cảng thực hiện 1.677,77 tỷ đồng, tăng 20,7% so với thực hiện năm 2014 (1.390,13 tỷ đồng).

c. Lợi nhuận trước thuế:

- Lợi nhuận hợp nhất: Thực hiện 646,96 tỷ đồng tăng 23,3% so với thực hiện năm 2014 (524,63 tỷ đồng).
- Trong đó Công ty mẹ Cảng Hải Phòng: Lợi nhuận thực hiện 450,72 tỷ đồng vượt 18,6% kế hoạch năm 2015 (380,0 tỷ đồng) tăng 80% so với năm 2014.

3.1.3 Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Đã thực hiện niêm yết trên sàn chứng khoán để đảm bảo công khai, minh bạch.
- Cơ cấu lại lao động, tiếp tục đầu tư chiều sâu, tổ chức sản xuất hợp lý, tiết kiệm các chi phí, tăng năng suất lao động.
- Chuyển một số chi nhánh, đơn vị trực thuộc sang mô hình Công ty TNHH một thành viên để tăng tính chủ động, phát huy các lợi thế của Cảng Hải Phòng.

Kết quả: năm 2015 Cảng Hải Phòng đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, đặc biệt là lợi nhuận

2. Tình hình tài chính

a) Cơ cấu tài sản

Tổng tài sản Cảng Hải Phòng đến thời điểm 31/12/2015 là 4.941,1 tỷ đồng, tăng 193,8 tỷ đồng so với giá trị đầu kỳ niên độ kinh doanh, trong đó chủ yếu là tăng các đầu tài sản ngắn hạn (tăng 303 tỷ đồng, tài sản dài hạn giảm 109,1 tỷ đồng). Tỷ trọng tài sản lưu động và tài sản dài hạn có sự thay đổi: tài sản ngắn hạn chiếm 23,54 % so với 18,12% số đầu năm (tăng 5,42%) nguyên nhân do các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đáo hạn tăng (348,6 tỷ đồng), Cơ cấu Tài sản dài hạn chiếm 76,46%, cơ cấu giảm chủ yếu do đánh giá lại một số tài sản cố định giảm trong kỳ (giảm 39 tỷ đồng) và xác định giá trị tài sản dở dang dài hạn cuối kỳ giảm (giảm 51,5 tỷ đồng)

b) Khả năng thanh toán ngắn

Cảng Hải Phòng đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn đến hạn trả, doanh nghiệp chưa chịu các áp lực tài chính đối với các khoản vay.

c) Cơ cấu nguồn vốn

Nợ phải trả chiếm tỷ trọng thấp trong cơ cấu nguồn vốn, tài sản Cảng Hải Phòng hình thành chủ yếu từ nguồn vốn tự có. Tại thời điểm 31/12/2015, nợ phải trả chiếm 27 % tổng nguồn vốn. Tỷ trọng vốn chủ sở hữu tương đối cao trong cơ cấu nguồn vốn do hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, doanh nghiệp đã bảo toàn và phát triển được nguồn vốn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tập trung nâng cao năng lực điều hành sản xuất; nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực xếp dỡ; quy hoạch kho bãi khoa học, hợp lý; các hạng mục đầu tư trọng điểm kịp thời để đưa vào sử dụng; tăng tốc độ giải phóng tàu tại cảng.

Chú trọng đến công tác thu nhận và xử lý thông tin của khách hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ. Tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường nhằm giữ và ổn định nguồn hàng, bám sát thị trường, đảm bảo duy trì các hoạt động sản xuất chính của Công ty ổn định.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và quy hoạch cán bộ nhân sự chủ chốt đủ năng lực tiếp nhận, chuyển giao công nghệ cao trong thời gian ngắn để tiết kiệm chi phí, đạt hiệu quả nhằm tạo nguồn lao động có tính kế thừa, đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển của Công ty.

Toàn thể cán bộ công nhân viên Cảng Hải Phòng nêu cao tinh thần đoàn kết, nhất trí, gắn bó, quyết tâm xây dựng Công ty ngày càng bền vững, phát triển, lấy chất lượng dịch vụ khách hàng và tác phong làm việc chuyên nghiệp để nâng tầm thương hiệu Cảng Hải Phòng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Phát huy truyền thống, giữ vững thương hiệu Cảng Hải Phòng - Cảng chủ lực của miền Bắc đất nước; đảm bảo xây dựng và phát triển Cảng Hải Phòng theo đúng định hướng, tạo sự ổn định và phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu; giữ vững và phát triển thị trường, ổn định việc làm và thu nhập của người lao động. Bảo toàn và phát triển vốn
- Đổi mới hệ thống quản trị; Mở rộng các dịch vụ để tạo thành sức mạnh tổng hợp tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng; Cơ cấu lại lao động, đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.
- Chú trọng công tác đào tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm kế thừa và nắm bắt, tiếp nhận và chuyển giao các thiết bị công nghệ hiện đại.
- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại cho hoạt động kinh doanh khai thác cảng, tăng năng suất xếp dỡ và chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng. Hoàn thành các dự án đầu tư tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ với mục tiêu là xây dựng Chi nhánh Cảng Tân Vũ thành bến container hiện đại; ứng dụng hệ thống công nghệ thông tin trong việc khai thác, điều hành sản xuất. Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư phát triển cảng tại khu vực Lạch Huyện.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có ý kiến của kiểm toán cần phải giải trình.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Tình hình an ninh trật tự được giữ vững; thực hiện nộp ngân sách và thuế đầy đủ cho Nhà nước; Việc làm và thu nhập bình quân của cán bộ công nhân lao động Công ty giữ ổn định tăng 5,6% so với năm 2014, các chế độ chính sách, quyền lợi đối với người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Ngoài ra Cảng Hải Phòng còn thực hiện tốt các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái, cán bộ công nhân lao động duy trì việc đóng góp vào quỹ hoạt động xã hội nhằm hỗ trợ cho các hoạt động xã hội trong và ngoài thành phố.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Với sự chỉ đạo và định hướng của HĐQT; sự năng động, nhạy bén của Ban điều hành và sự phấn đấu hăng say sản xuất của cán bộ công nhân viên Công ty, năm 2015 Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra. Trong năm 2015 Công ty đã tập trung và triển khai một số công tác trọng tâm sau:

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; có biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đầu tư theo hướng hiện đại hóa các thiết bị, tạo sự phát triển ổn định lâu dài, mở rộng các dịch vụ để tăng lực lực khai thác cảng và nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Các dự án đầu tư trong năm 2015 phù hợp với kế hoạch và tuân thủ các quy định về đầu tư mua sắm thiết bị của Công ty và pháp luật hiện hành; không xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí vốn đầu tư.
- Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo mối quan hệ tốt và bền vững với khách hàng cũ, tích cực tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường nhằm đảm bảo duy trì hiệu suất hoạt động các phương tiện thiết bị.
- Công ty quan tâm đến chất lượng lao động, tập trung công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu công việc và sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại.
- Công ty đảm bảo được việc làm, thu nhập, quyền lợi và chính sách đối với người lao động cho người lao động. Chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.
- Báo cáo tài chính năm 2015 Công ty đã được kiểm toán theo quy định (Đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)).
- Trong công tác quản trị tài chính Công ty đã tuân thủ các quy định quản lý vốn và quy chế quản lý tài chính.
- Bên cạnh công tác sản xuất kinh doanh, công ty thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, tham gia tài trợ và hỗ trợ cho các chương trình từ thiện. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên Công ty đi tham quan, du lịch tạo tinh thần thoải mái, vui tươi cho người lao động để tiếp tục hăng say lao động, cống hiến cũng như gắn bó lâu dài với Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Với kết quả đạt được trong năm 2015, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực, nhạy bén của Ban điều hành Công ty. Trong bối cảnh thị trường hàng hóa có sự cạnh tranh gay gắt, một số cảng mới ra đời, các doanh nghiệp vận tải biển vẫn còn nhiều khó khăn, trực giao thông đường bộ còn nhiều hạn chế ..., nhưng Ban điều hành Công ty đã bám

sát thị trường, năng động và linh hoạt trong công tác tiếp thị, mở rộng thị trường, chú trọng vào công tác chăm sóc khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ, điều hành Công ty hoàn thành xuất sắc và vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

Tuân thủ và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; theo Điều lệ tổ chức và hoạt động, quy chế quản trị của Công ty các quy định của pháp luật có liên quan. Thực hiện tốt chức năng quản trị, điều hành Công ty.

Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, các Nghị quyết HĐQT, Điều lệ, các Quy chế của Công ty và các văn bản pháp luật liên quan hiện hành.

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản kịp thời, đúng tiến độ và kế hoạch đề ra. Thực hiện quy trình thủ tục đầu tư đúng thẩm quyền, đúng quy định, đúng luật ... đảm bảo thiết bị đầu tư hiện đại, mang tính chuyên môn hóa cao về công nghệ, hiệu quả khai thác, tiết kiệm tối đa nguồn vốn đầu tư được phê duyệt.

Trong Ban điều hành Công ty có Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT nên công tác tiếp nhận các thông tin chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và giải quyết nhanh chóng.

Công tác báo cáo định kỳ của Ban điều hành Công ty đã giúp HĐQT có các xử lý, quyết định kịp thời trong công tác chỉ đạo và hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: Tiếp tục chỉ đạo theo định hướng phát triển chung của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Số lượng: 08 người.
- Chủ tịch HĐQT: 01 người
- Các thành viên HĐQT tham gia điều hành: 05 người.
- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành (bao gồm cả chủ tịch HĐQT): 03 người.
- Số lượng thành viên HĐQT nắm giữ thành viên HĐQT tại các Công ty khác: 03 người (02 người là chủ tịch, 01 người là Trưởng BKS và 01 người là thành viên HĐQT).
- Số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần PHP của các thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu			
			Đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam		Cá nhân	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1.	Ông Phùng Xuân Hà	Chủ tịch	64.345.728	19,68%	3.600	0,001%
2.	Ông Nguyễn Hùng Việt	Thành viên	29.426.400	9%	25.500	0,008%
3.	Ông Bùi Chiến Thắng	Thành viên	29.426.400	9%	13.700	0,004%
4.	Ông Trương Văn Thái	Thành viên	29.426.400	9%	3.400	0,001%

5.	Ông Cao Trung Ngoan	Thành viên	29.426.400	9%	12.600	0,004%
6.	Bà Trần Thị Thanh Hải	Thành viên	29.426.400	9%	12.000	0,004%
7.	Ông Nguyễn Quang Dũng	Thành viên	51.921.248	15,88%	0	0
8.	Ông Vũ Tuấn Dương	Thành viên	39.235.200	12%	0	0
	Tổng cộng:		302.634.176	92,56%	70.800	0,022%

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không thành lập.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: HĐQT hoạt động và thực thi nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan. Trong năm 2015, HĐQT Công ty tổ chức 06 cuộc họp HĐQT. Nội dung chính hoạt động của HĐQT Công ty được nêu chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị năm 2015 của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Tham gia các cuộc họp HĐQT; Thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định của Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

- Số lượng: 03 người.
- Trưởng BKS: 01 người
- Thành viên BKS: 02 người.
- Số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần PHP của các thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu			
			Đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam		Cá nhân	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1.	Ông Trịnh Hữu Lương	Trưởng ban	0	0%	0	0%
2.	Ông Nguyễn Văn Thanh	Thành viên	0	0%	2.400	0,001%
3.	Ông Phan Anh Tuấn	Thành viên	0	0%	10.000	0,003%
	Tổng cộng:		0	0%	12.400	0,004%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các nội qui, qui chế của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng; Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội qui, qui định, văn bản của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp

dụng các biện pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư.

- Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm 2015 trước và sau kiểm toán.
- Hàng quý, Ban Kiểm soát đã tổ chức họp và tiến hành kiểm tra, giám sát tại các chi nhánh Công ty và tại các phòng ban của Công ty, kiểm tra chứng từ sổ sách kế toán tại đơn vị và kiểm tra tiến độ việc thực hiện các dự án đầu tư theo các Nghị quyết của HĐQT.
- Ngày 09/03/2016 Ban Kiểm soát đã họp tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2015. Thống nhất nội dung chuẩn bị xây dựng báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016. Xây dựng chương trình kiểm tra giám sát năm 2016.
- Ngoài ra các thành viên Ban kiểm soát còn tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT Công ty.
- Thực hiện hoạt động giám sát thông qua việc kiểm soát tính hợp lệ, hợp pháp trong việc ban hành các quyết định, nội quy, quy chế quản trị của Hội đồng quản trị và của Tổng giám đốc Công ty; thẩm định báo cáo tài chính quý 1,2,3 và quý 4/2015

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

a) Thù lao của HĐQT, BKS: Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2015 là 0,72% lợi nhuận trước thuế năm 2015.

Nội dung	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2015 (0,72% lợi nhuận trước thuế) (VNĐ)	Thực hiện (VNĐ)	Tỷ lệ
Thù lao HĐQT, BKS	3.240.000.000	3.240.000.000	100%

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty TNHH một thành viên	Người giao quản lý phần vốn	309.581.400	94,68%	302.641.377	92,56%	Tái cơ cấu nguồn vốn đầu tư

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, các Nghị quyết, các quy chế, quy định của Công ty và văn bản pháp luật hiện hành.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

- Tại Báo cáo tài chính 2015 riêng: Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý xét trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của CTCP Cảng Hải Phòng tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Tại Báo cáo tài chính 2015 hợp nhất: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của CTCP Cảng Hải Phòng tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Công ty được công bố trên Website của Công ty: <http://haiphongport.com.vn/vi/quan-he-co-dong.nd/bao-cao-tai-chinh-nam-2015-cua-cong-ty-co-phan-cang-hai-phong.html>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hùng Việt